

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 82/2022/HS-PT

Ngày: 25 - 7 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Hữu Thắng.

Các Thẩm phán: Ông Võ Thái Sơn

Ông Nguyễn Đình Tiến.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Ánh Trúc – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa:
Ông Hứa Minh Thạnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 59/2022/TLPT-HS ngày 27 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Văn K, do có kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị hại đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 22/2022/HS-ST ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

- Bị cáo bị kháng cáo:

Nguyễn Văn K, sinh năm 1980 tại huyện C, tỉnh Hậu Giang; nơi cư trú: ấp B, xã N, huyện C, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Thanh V và bà Nguyễn Thị Q (chết); bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Bị cáo chưa từng có tiền án, tiền sự hay bị xử lý kỷ luật; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13 tháng 11 năm 2021 cho đến nay. Có mặt.

- Đại diện hợp pháp của bị hại có kháng cáo: Phan Văn B, sinh năm 1961; địa chỉ: ấp B, xã N, huyện C, tỉnh Hậu Giang (là cha của bị hại). Có mặt.

- Đại diện hợp pháp của bị hại không có kháng cáo:

1. Nguyễn Thị Ánh N, sinh năm 1994 (là vợ của bị hại), vắng mặt

2. Nguyễn Thị B, sinh năm 1960 (là mẹ của bị hại), có mặt
Cùng địa chỉ: ấp B, xã N, huyện C, tỉnh Hậu Giang

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người đại diện hợp pháp của bị hại:* Ông Nguyễn Tiến C - Luật sư, Văn phòng Luật sư C thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Hậu Giang. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Đặng Thị L. Vắng mặt.
2. Nguyễn Chí T. Vắng mặt.
3. Huỳnh Khánh T1. Vắng mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có những người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo; không bị kháng cáo, không bị kháng nghị, không có liên quan đến kháng cáo, kháng nghị nên không triệu tập đến phiên tòa phúc thẩm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 09 tháng 11 năm 2021, Phan Văn N đi xe đạp đến nhà của Nguyễn Văn K để đòi nợ số tiền 2.300.000 đồng do K đánh bida thua. Khi đến nơi, N kêu Kết ra ngoài lộ phía trước nhà của K để đòi tiền và xảy ra cự cãi, xô xát nhau. Trong lúc cự cãi, N dùng tay đánh vào vùng thái dương của K, K tức giận nên dùng hai tay đánh vào mặt N, N dùng tay vừa đỡ vừa đi lùi về phía sau dẫn đến mất thăng bằng và té ngã ngửa xuống nền lộ bê tông. K nhào lên người của N, dùng tay nắm cổ áo của N và nói “Tao muốn đánh mày là mày chết, nhưng anh em tao không đánh mày”, thấy N không chống cự nên K không đánh mà buông N ra. Lúc này, chị Phan Thị V và bà Phan Thanh V1 đi ra, thấy K đang ngồi trên người N nên chị V kéo K ra rồi cùng bà V1 đỡ N ngồi dậy, N dùng tay sờ phía sau gáy thấy có khối u nên chị V đi vào nhà lấy muối cho N đắp vết u. Sau đó, chị Nguyễn Thị Ánh N (vợ của N) đến chở N đến Trung tâm Y tế huyện C để điều trị, nhưng do N có biểu hiện nặng nên chuyển đến Bệnh viện đa khoa số 10, sau đó chuyển lên Bệnh viện đa khoa Trung ương Cần Thơ điều trị. Đến khoảng 15 giờ 40 phút ngày 13 tháng 11 năm 2021 thì Phan Văn N tử vong. Sau khi biết Phan Văn N có chuyển biến nặng, Nguyễn Văn K đã đến Công an huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang đầu thú.

Tại Kết luận giám định pháp y về tử thi số 101/21/TgT ngày 16 tháng 11 năm 2021 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Hậu Giang kết luận: Nguyên nhân tử vong của Phan Văn N do chấn thương sọ não; vật gây nên thương tích

do vật tày gây nên.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 22/2022/HS-ST ngày 19/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang tuyên xử như sau:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn K phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ vào điểm a khoản 4 Điều 134, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên xử:

1. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K 08 (tám) năm tù. Thời hạn phạt tù được tính kể từ ngày 13 tháng 11 năm 2021.

Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 04 tháng 5 năm 2022, đại diện hợp pháp của bị hại là ông Phan Văn B có đơn kháng cáo cho rằng vụ án còn có đồng phạm khác; cấp sơ thẩm xét xử chưa nghiêm minh, xác định vật gây nên thương tích cho bị hại là vật tày nhưng nền lộ xi măng không thể là vật tày, bị cáo chỉ khắc phục được 7.000.000 đồng nhưng cấp sơ thẩm lại vận dụng để cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ là không thuyết phục. Do đó, yêu cầu cấp phúc thẩm làm rõ những thiếu sót trên để xét xử nghiêm minh, đúng người, đúng tội.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện hợp pháp của bị hại giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Người bảo vệ quyền lợi của người đại diện hợp pháp của bị hại cho rằng cấp sơ thẩm chưa làm hết trách nhiệm, điều tra chưa đầy đủ và kịp thời dẫn đến bỏ sót nhiều tình tiết vụ án. Về nội dung vụ án có dấu hiệu che giấu sự thật, vì mặt đường xi măng không thể gây ra thương tích cho bị hại như Kết luận giám định; về thể trạng của bị hại có chiều cao khoảng 1,7m, bị cáo có chiều cao khoảng 1,5m nên xét về tương quan thì bị cáo không thể đánh lại bị cáo nên có thể có đồng phạm khác; theo Kết luận điều tra thể hiện bị hại bị gãy xương hàm trên và gãy lồi cầu xương hàm dưới nên nếu bị té ngã ngã đập đầu xuống đất thì không thể gây ra những thương tích này; Cơ quan điều tra chưa xác định được cơ chế hình thành vết thương, không dựng lại hiện trường, không thực nghiệm điều tra nên sự thật khách quan chưa được cấp sơ thẩm làm rõ. Mặt khác, quá trình điều tra bị cáo chưa thành khẩn khai báo, chỉ khắc phục một phần hậu quả không đáng kể, nhưng cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự là không đúng. Do đó, kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị hại là có cơ sở, đề

ngị Hội đồng xét xử tuyên hủy bản án sơ thẩm và giao hồ sơ cho cấp sơ thẩm điều tra, xét xử lại theo thủ tục chung.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm, đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị hại, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Sau khi xét xử sơ thẩm, đại diện hợp pháp của bị hại có đơn kháng cáo đúng thời hạn, phù hợp với quy định tại các điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, được Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung Cáo trạng và bản án sơ thẩm. Đối chiếu lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm là hoàn toàn phù hợp với lời khai của những người làm chứng; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa hôm nay. Từ đó, đã có căn cứ kết luận:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 09 tháng 11 năm 2021, do phát sinh mâu thuẫn với bị hại Phan Văn N trong việc bị hại đòi nợ bị cáo số tiền đánh bị da thua là 2.300.000 đồng nên xảy ra cự cãi, đánh nhau. Trong lúc đánh nhau, bị cáo dùng hai tay đánh vào mặt bị hại, bị hại dùng tay vừa đỡ vừa đi lùi về phía sau dẫn đến mất thăng bằng và té ngã ngửa xuống nền lộ bê tông, đầu đập xuống nền lộ gây ra vết thương có khối u phía sau gáy, sau đó bị hại được đưa đi điều trị cho đến khoảng 15 giờ 40 phút ngày 13 tháng 11 năm 2021 thì tử vong.

Hành vi trên của bị cáo là cố ý gây thương tích cho người khác, hành vi cố ý gây thương tích của bị cáo là nguyên nhân làm cho bị hại mất thăng bằng và té ngã ngửa xuống nền lộ xi măng, gây chấn thương sọ não dẫn đến tử vong. Hậu quả xảy ra, bị cáo không cố ý làm cho bị hại tử vong. Do đó, cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015, với tình tiết định khung “Làm chết người” là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị hại cũng như quan điểm của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại, Hội đồng xét xử xét thấy:

[3.1] Tại bút lục số 15, người làm chứng Đặng Thị L khai: “Tôi thấy K và N đánh nhau bằng tay không qua lại với nhau được một lúc thì N té ngã ngửa ra nằm xuống lộ nông thôn...”. Tại bút lục số 19, người làm chứng Nguyễn Chí T

khai: “Thằng mặc áo xanh dùng tay đánh qua lại với người áo nâu, người áo xanh tấn công còn người áo nâu giơ tay đỡ thì người áo nâu mất thăng bằng té ngã ra sau đập đầu xuống mặt đường bê tông”. Tại bút lục số 92, người làm chứng Huỳnh Khánh T1 khai: “Chỉ thấy phía sau gáy của N u một cục, ngoài ra không thấy vết nào nữa”. Như vậy, lời khai của những người làm chứng này là hoàn toàn trùng khớp với lời khai của bị cáo, chứng minh bị cáo chỉ dùng tay đánh bị hại nhưng được bị hại giơ tay lên đỡ mà không trực tiếp gây ra vết thương nào khác cho bị hại, đồng thời vết thương dẫn đến bị hại tử vong là do bị hại té đập đầu xuống nền lộ xi măng gây chấn thương sọ não phù hợp với Kết luận giám định xác định chấn thương của bị hại là do vật tày gây nên (nền lộ xi măng cũng được xác định là vật tày). Việc bị hại té đập đầu xuống nền lộ là do bị hại đi lùi làm mất thăng bằng mà không phải do chủ ý của bị cáo.

[3.2] Tại bút lục số 15, người làm chứng Đặng Thị L khai: “Lúc đánh nhau chỉ có K và N, sau khi N té thì gia đình K mới chạy ra”. Tại bút lục số 19, người làm chứng Nguyễn Chí T khai: “Lúc đánh nhau chỉ có K và N chứ không còn ai nữa hết và chỉ có sử dụng tay không chứ không có sử dụng hung khí gì”. Lời khai của những người làm chứng này phù hợp với lời khai của bị cáo và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, chứng minh sự việc đánh nhau chỉ có bị cáo và bị hại mà không có đồng phạm khác. Do đó, không có căn cứ xác định bị cáo có đồng phạm khác.

[3.3] Đối với thương tích gãy gãy xương hàm trên và gãy lồi cầu xương hàm dưới có thể do ngoại lực tác động trực tiếp vào vùng có thương tích hoặc thương tích liên hoàn do tác động từ bộ phận khác trên cơ thể gây nên. Tuy nhiên, theo Kết luận giám định pháp y về tử thi số 101/21/TgT ngày 16 tháng 11 năm 2021 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Hậu Giang xác định thương tích trên cơ thể của bị hại không có các vết thương vùng mặt, miệng, cằm nên các thương tích gãy gãy xương hàm trên và gãy lồi cầu xương hàm dưới không phải do ngoại lực tác động trực tiếp vào vùng có thương tích gây nên.

[3.4] Hành vi phạm tội của bị cáo là thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, có khung hình phạt từ 07 năm đến 14 năm tù. Quá trình điều tra, xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật. Hậu quả bị cáo gây ra được các bên thỏa thuận bồi thường số tiền là 296.640.000 đồng, nhưng bị cáo chỉ khắc phục số tiền 7.000.000 đồng là không đáng kể so với thiệt hại đã gây ra, nên cấp sơ thẩm không cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 mà chỉ cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 là phù hợp, đúng pháp luật.

[3.5] Xét bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng, có nhân thân tốt, được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 nên cấp sơ thẩm áp dụng mức hình phạt 08 năm tù đối với bị cáo là không nhẹ, phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân của bị cáo cũng như các tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng.

[4] Từ những phân tích trên, xét cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 134 của Bộ luật hình sự, đồng thời áp dụng mức hình phạt 08 năm tù đối với bị cáo là phù hợp, có căn cứ và đúng pháp luật. Do đó, kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị hại cũng như quan điểm của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người đại diện hợp pháp của bị hại là không có căn cứ; quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đề nghị không chấp nhận kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị hại, giữ nguyên bản án sơ thẩm là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Về án phí: Tuy kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị hại không được Hội đồng xét xử chấp nhận, nhưng không thuộc trường hợp kháng cáo phản quyết định về dân sự nên đại diện hợp pháp của bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận toàn bộ kháng cáo của ông Phan Văn B (là đại diện hợp pháp của bị hại). Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 22/2022/HS-ST ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

2. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn K phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

3. Căn cứ vào điểm a khoản 4 Điều 134, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 3 Điều 347 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K 08 (tám) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13 tháng 11 năm 2021. Tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm việc thi hành án.

4. Về án phí: Căn cứ vào các điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Đại diện hợp pháp của bị hại là ông Phan Văn B không phải chịu án phí

hình sự phúc thẩm.

5. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

6. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Hậu Giang;
- CA tỉnh Hậu Giang;
- TAND, VKSND, CA, Chi cục THADS huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Hữu Thắng